

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 4499/UBND-KTTH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 13 tháng 12 năm 2024

Về việc triển khai thực hiện  
Công điện số 125/CĐ-TTg  
ngày 01 tháng 12 năm 2024  
của Thủ tướng Chính phủ về  
việc đẩy mạnh thực hành tiết  
kiệm, chống lãng phí

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Công ty TNHH MTV thuộc tỉnh.

Thực hiện Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 5216/STC-TTr ngày 09 tháng 12 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý, phụ trách triển khai thực hiện có hiệu quả Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, tập trung thực hiện một số nội dung như sau:

**1. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP); chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về chống lãng phí; Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 1906/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP; Công văn số 90/UBND-KTTH ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình hành động về THTK, CLP năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Chú trọng xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó cần phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch, chương trình hiệu quả, có chất lượng; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

d) Tập trung rà soát, nghiên cứu, tham gia góp ý hoàn thiện hệ thống pháp luật do trung ương ban hành và rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản của tỉnh ban hành về THTK, CLP theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tập trung xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; quy định cụ thể hành vi vi phạm, hình thức xử lý.

đ) Các cấp ngân sách địa phương, các sở, ban ngành tăng cường thực hiện công khai trên các lĩnh vực theo quy định của Luật, các hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là công khai các hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn và tài sản công.

e) Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- Về quản lý ngân sách nhà nước:

Tập trung triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách trong Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước; triệt để cắt giảm chi thường xuyên, các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách để dành chi đầu tư phát triển, nhất là các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, thiết yếu.

Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục chủ động sắp xếp, các nhiệm vụ chi phù hợp dự toán được giao; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố điều hành chi phù hợp với khả năng thu ngân sách trên địa bàn; các đơn vị tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện rà soát, sắp xếp, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên chưa thực sự cấp thiết, không ban hành các đề án, chương trình, chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách khi chưa cân đối được nguồn.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tập trung triển khai công tác xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, ban hành đơn giá, giá sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, làm cơ sở đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; tăng cường khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước. Kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Kiểm toàn, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo các quy định, hướng dẫn mới của Chính phủ, Bộ, ngành trung ương, đảm bảo thu gọn đầu mối nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ và nâng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp ở mức tự chủ cao hơn, tăng cường xã hội hóa, khai thác, mở rộng nguồn thu dịch vụ, sự nghiệp, thực hiện giảm dần hỗ trợ trực tiếp chi thường xuyên từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp theo lộ trình tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá, chế độ chi tiêu công làm căn cứ để giảm hao phí trong sử dụng vốn, tài sản, tài nguyên, lao động, thời gian lao động, nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 112/CĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 4153/UBND-KTTH ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát.

Thực hiện nghiêm các quy định có liên quan tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Xây dựng... trong mua sắm công, xây dựng và sử dụng trụ sở, tổ chức hội nghị, lễ kỷ niệm, tiếp khách, đi công tác, đi nước ngoài bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không lãng phí, phô trương.

Tăng cường tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết cắt giảm các thủ tục không cần thiết. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả đầu tư công.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công; tăng cường quản lý tạm ứng vốn đầu tư công theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời phối hợp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trên cơ sở đề xuất của các địa phương, đơn vị.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, tăng cường hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài để đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án hạ tầng quan trọng, trọng điểm quốc gia, không để xảy ra

thất thoát, lãng phí. Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

Phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm đảm bảo tiến độ, phù hợp định hướng của các Bộ, ngành Trung ương. Chủ động rà soát, báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn của các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai để tập trung cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao.

- Về quản lý, sử dụng tài sản công:

Tiếp tục tăng cường triển khai, phổ biến, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Trong đó, tập trung thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, xây dựng Cơ sở dữ liệu thành phần để kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi tài sản công sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; sắp xếp, xử lý tài sản đúng quy định, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai:

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế. Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng,

chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, đề xuất các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum theo Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

Đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước để nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực tài chính, đổi mới quản trị, công nghệ, cơ cấu lại sản phẩm, ngành, nghề sản xuất kinh doanh, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trong giai đoạn tiếp theo.

Đảm bảo việc thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát theo quy định và kế hoạch việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản của doanh nghiệp nhà nước.

- Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động:

Khẩn trương thực hiện tổng kết 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và xây dựng phương án sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy theo hướng bộ đa ngành, đa lĩnh vực, giảm tổ chức bên trong, bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, xóa bỏ cơ chế “xin-cho”; phân cấp, phân quyền cho cơ quan, địa phương có thẩm quyền giải quyết và chịu trách nhiệm. Tăng cường thực hiện giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ Nhân dân.

Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số.

g) Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPT, CLP: Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP và pháp luật chuyên ngành, trong đó tập trung lĩnh vực trọng điểm như đất đai, đầu tư công, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí.

## 2. Tổ chức thực hiện:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình.

b) Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản này; làm đầu mối tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ (hoặc đột xuất) báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Bộ, ngành Trung ương theo yêu cầu.

Báo để các đơn vị, địa phương biết, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.NTS.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**